

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật của  
Ủy ban nhân dân tỉnh trên các lĩnh vực**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật;*

*Căn cứ Nghị quyết 190/2025/NQ-QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 2301/TTr-STP ngày 19/6/2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bãi bỏ toàn bộ **122** văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh trên các lĩnh vực, do không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, thay đổi thẩm quyền do việc sắp xếp tổ chức bộ máy hoặc không còn đối tượng áp dụng, được liệt kê tại Phụ lục Danh mục kèm theo Quyết định này.

*(Phụ lục Danh mục kèm theo).*

## **Điều 2. Điều khoản thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, thực hiện Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&TCTHPL);
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- CVP, các PCVP. UBND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh ;
- UBND các xã, phường;
- Phòng: NC, KTTC, TH, VHXX;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đoàn Trung Kiên**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮI BỎ TOÀN BỘ**  
(Kèm theo Quyết định số...11445./QĐ-UBND ngày ...29.../...6../2026 của UBND tỉnh)

| STT                                           | Cơ quan ban hành  | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành        | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                                                                                       | Lý do kiến nghị bãi bỏ toàn bộ của các sở, ban, ngành                                      |
|-----------------------------------------------|-------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ (05)</b> |                   |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                            |
| 1.                                            | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 03/3/2021  | Triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh quy định một số nội dung chi và mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Long An                   | Không còn đối tượng áp dụng                                                                |
| 2.                                            | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 71/2024/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 | Ban hành Quy chế Quản lý, vận hành, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                               | Không còn đối tượng áp dụng và nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| 3.                                            | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 43/2025/QĐ-UBND ngày 26/4/2025  | Triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 25/3/2025 quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Long An | Không còn đối tượng áp dụng                                                                |
| 4.                                            | UBND tỉnh         | Quyết định số 62/2023/QĐ-                     | Triển khai thực hiện Nghị quyết số 28/2023/NQ-HĐND ngày 01/12/2023 của HĐND tỉnh quy định định mức xây dựng dự toán ngân sách nhà nước thực hiện                                                                                                          | Không còn đối tượng áp dụng                                                                |

|                                                      |                   |                                               |                                                                                                                                                                            |                                                                                                                       |
|------------------------------------------------------|-------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                      | Long An           | UBND ngày 29/12/2023                          | nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                   |                                                                                                                       |
| 5.                                                   | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 55/2023/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 | Về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực sự nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Long An | Thay đổi về thẩm quyền do việc sắp xếp, tổ chức bộ máy và nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| <b>2. Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch (07)</b> |                   |                                               |                                                                                                                                                                            |                                                                                                                       |
| 6.                                                   | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 20/5/2020  | Về việc quy định mức thưởng bằng tiền đối với các huấn luyện viên, vận động viên tỉnh Long An lập thành tích tại các Đại hội thể thao, giải vô địch thể thao quốc gia      | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành                                                           |
| 7.                                                   | UBND tỉnh Long An | Chỉ thị số 12/2002/CT-UB ngày 06/5/2002       | Về việc tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ cổ vật trong di tích và ngăn chặn đào bới, trục vớt trái phép di chỉ khảo cổ trên địa bàn tỉnh                            | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành                                                           |
| 8.                                                   | UBND tỉnh Long An | Chỉ thị số 12/2011/CT-UBND ngày 13/4/2011     | Về việc phối hợp tuyên truyền công tác phân giới cắm mốc biên giới đất liền giữa Việt Nam – Campuchia                                                                      | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành                                                           |
| 9.                                                   | UBND tỉnh Long An | Chỉ thị số 17/2011/CT-UBND ngày 10/10/2011    | Về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực xuất bản, in, phát hành trên địa bàn tỉnh Long An                                                              | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành                                                           |

|                                 |                    |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                       |
|---------------------------------|--------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| 10.                             | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 53/2015/QĐ-UBND ngày 19/11/2015 | Về việc quy định mức chi trả nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được sử dụng trên Đài Truyền thanh huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Long An                                                                                                        | Không còn đối tượng áp dụng                                                           |
| 11.                             | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 01/9/2021  | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức chi trả nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được sử dụng trên Đài truyền thanh huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 53/2015/QĐ-UBND ngày 19/11/2015 của UBND tỉnh | Không còn đối tượng áp dụng                                                           |
| 12.                             | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 40/2013/QĐ-UBND ngày 13/8/2013  | Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên trang thông tin điện tử trên Internet của các cơ quan hành chính, sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An                                                                            | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành                           |
| <b>3. Lĩnh vực Tư pháp (14)</b> |                    |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                       |
| 13.                             | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 | Về việc quy định mức chi cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                   | Thay đổi về thẩm quyền và nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| 14.                             | UBND tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND ngày 07/3/2023  | Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh                                                                                                                                              | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành                               |
| 15.                             | UBND tỉnh Long An  | Quyết định Số 11/2011/QĐ-UBND ngày 20/5/2011  | Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                                                              | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành                           |

|     |                    |                                               |                                                                                                                                                                                                        |                                                             |
|-----|--------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
| 16. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 04/6/2020  | Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                    | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành     |
| 17. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 18/2007/QĐ-UBND ngày 25/5/2007  | Về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Luật luật sư                                                                                                                                            | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành     |
| 18. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 59/2008/QĐ-UBND ngày 19/11/2008 | Ban hành Kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ về tư vấn pháp luật                                                                          | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành     |
| 19. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 35/2013/QĐ-UBND ngày 07/8/2013  | Về việc bổ sung phạm vi áp dụng và đối tượng điều chỉnh là thị xã Kiến Tường và các xã, phường thuộc thị xã Kiến Tường trong các văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh Long An có hiệu lực thi hành | Không còn đối tượng áp dụng                                 |
| 20. | UBND tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016  | Quyết định ban hành Quy định mức trần chi phí chứng thực và thù lao dịch thuật các giấy tờ, tài liệu liên quan đến công tác chứng thực trên địa bàn tỉnh Tây Ninh                                      | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| 21. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/06/2019 | Ban hành Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Long An.                                                                                        | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành     |
| 22. | UBND tỉnh          | Quyết định số 48/2020/QĐ-                     | Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Long An được ban hành                                           | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành     |

|                                 |                    |                                               |                                                                                                                                                            |                                                             |
|---------------------------------|--------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
|                                 | Long An            | UBND ngày 07/12/2020                          | kèm theo Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/6/2019 của UBND tỉnh.                                                                                       |                                                             |
| 23.                             | UBND tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 53/2020/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 | Ban hành tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.                                                       | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành     |
| 24.                             | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 29/2007/QĐ-UBND ngày 05/07/2007 | Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Công chứng                                                                                             | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành     |
| 25.                             | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 77/2008/QĐ-UBND ngày 25/12/2008 | Về việc ban hành mức thu, tỷ lệ nộp và trích để lại cho đơn vị thu lệ phí cấp bản sao, lệ phí chứng thực trên địa bàn tỉnh Long An                         | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành     |
| 26.                             | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 19/2009/QĐ-UBND ngày 27/05/2009 | Ban hành quy định về thủ tục, trình tự và thời hạn thực hiện công chứng của tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Long An                         | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành     |
| <b>4. Lĩnh vực Công an (05)</b> |                    |                                               |                                                                                                                                                            |                                                             |
| 27.                             | UBND tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND ngày 07/2/2022  | Quyết định ban hành quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở hộ gia đình, nhà ở để kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| 28.                             | UBND tỉnh          | Quyết định số 11/2011/QĐ-                     | Quyết định ban hành quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức hoạt động của lực lượng ban, tổ an ninh trật tự nông thôn trên địa bàn tỉnh Long An            | Không còn đối tượng áp dụng                                 |

|                                             |                    |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                            |
|---------------------------------------------|--------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                             | Long An            | UBND ngày 13/4/2011                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                            |
| 29.                                         | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 40/2023/QĐ-UBND ngày 18/8/2023  | Quyết định triển khai thực hiện Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh về việc quy định một số nội dung chi và mức chi thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Long An | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành                                |
| 30.                                         | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 14/3/2017  | Quyết định ban hành Quy định chế độ trợ cấp đặc thù cho công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Long An                                                                                                                                                                                                  | Không còn đối tượng áp dụng và nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| 31.                                         | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 22/01/2025 | Về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 14/3/2017 của UBND tỉnh về việc Quy định chế độ trợ cấp đặc thù cho công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh (nay là Cơ sở Cai nghiện ma túy Long An)                                                                                  | Không còn đối tượng áp dụng và nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| <b>5. Lĩnh vực giáo dục và Đào tạo (07)</b> |                    |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                            |
| 32.                                         | UBND tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND ngày 01/10/2024 | Quy định tiêu chí tuyển chọn sinh viên sư phạm ngành giáo dục mầm non trình độ cao đẳng theo hình thức giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.                                                                                                                                                                                                                         | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành                                    |
| 33.                                         | UBND tỉnh          | Quyết định số 08/2022/QĐ-                     | Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động tổ                                                                                                                                                                                                                            | Không còn đối tượng áp dụng                                                                |



|     |                   |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                             |
|-----|-------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
|     | Long An           | UBND ngày 17/01/2022                          | chức các kỳ thi trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                             |
| 34. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 | Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp; trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                          | Không còn đối tượng áp dụng |
| 35. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 09/01/2025 | Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp; trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An | Không còn đối tượng áp dụng |
| 36. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 20/3/2023  | Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với các cơ sở giáo dục mầm non và các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                  | Không còn đối tượng áp dụng |
| 37. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 29/2024/QĐ-UBND ngày 30/7/2024  | Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 của HĐND tỉnh về quy định mức thu học phí từ năm học 2024-2025 trở đi đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông                                                                                                                                                                                                                                        | Không còn đối tượng áp dụng |

|                                  |                    |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                 |
|----------------------------------|--------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
|                                  |                    |                                               | công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                                                                        |                                                                                 |
| 38.                              | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 09/01/2025 | Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 29/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND tỉnh quy định mức thưởng đối với học sinh đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế; giáo viên trực tiếp bồi dưỡng học sinh đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế trên địa bàn tỉnh Long An | Không còn đối tượng áp dụng                                                     |
| <b>6. Lĩnh vực Ngoại vụ (02)</b> |                    |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                 |
| 39.                              | UBND tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 30/5/2024  | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ tỉnh Tây Ninh                                                                                                                                                                                                   | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành                         |
| 40.                              | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 17/2006/QĐ-UBND ngày 24/4/2006  | Về việc thành lập Sở Ngoại vụ tỉnh Long An                                                                                                                                                                                                                                                | Thay đổi thẩm quyền quyết định thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh |
| <b>7. Lĩnh vực Xây dựng (04)</b> |                    |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                 |
| 41.                              | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 58/2019/QĐ-UBND ngày 11/12/2019 | Triển khai thực hiện Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của HĐND tỉnh quy định một số nội dung chi, mức chi và định mức phân bổ kinh phí nguồn kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Long An.                                                          | Không còn đối tượng áp dụng                                                     |
| 42.                              | UBND tỉnh          | Quyết định số 22/2022/QĐ-                     | Về việc phân cấp quản lý các tuyến đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                                                                                           | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành                         |

|                                                   |                    |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                         |
|---------------------------------------------------|--------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
|                                                   | Long An            | UBND ngày 25/4/2022                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                         |
| 43.                                               | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 | Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 16/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh về việc quy định đối tượng cho vay chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường đối với các hộ gia đình định cư hợp pháp thuộc khu vực đô thị (phường, thị trấn) trên địa bàn tỉnh Long An | Không còn đối tượng áp dụng                             |
| 44.                                               | UBND tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 34/2007/QĐ-UBND ngày 12/9/2007  | Về việc ban hành quy định đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh Tây Ninh                                                                                                                                                                                                     | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành |
| <b>8. Lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường (17)</b> |                    |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                         |
| 45.                                               | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 50/2025/QĐ-UBND ngày 27/5/2025  | Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                                       | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành |
| 46.                                               | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 | Quy định về nội dung chi và mức chi các hoạt động của Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh, huyện, xã trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                          | Không còn đối tượng áp dụng                             |
| 47.                                               | UBND tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 | Quy định mức hỗ trợ đầu tư công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh                                                                                                                                                                                            | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành |
| 48.                                               | UBND tỉnh          | Quyết định số 48/2025/QĐ-                     | Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Nước sạch                                                                                                                                                                               | Không còn đối tượng áp dụng                             |

|     |                    |                                                |                                                                                                                                                                                 |                                                         |
|-----|--------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
|     | Tây Ninh           | UBND ngày 10/06/2025                           | và Môi trường thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tây Ninh                                                                                                                  |                                                         |
| 49. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 4960/2004/QĐ-UB ngày 20/12/2004  | Về việc đổi tên Ban Quản lý Dự án thủy lợi Long An thành Ban quản lý Dự án Nông nghiệp Long An                                                                                  | Không còn đối tượng áp dụng                             |
| 50. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 3235/2005/QĐ-UBND ngày 18/8/2005 | Về việc thành lập Chi cục Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.                                                                                           | Không còn đối tượng áp dụng                             |
| 51. | UBND tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 49/2025/QĐ-UBND ngày 10/06/2025  | Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông và Dịch vụ nông nghiệp thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tây Ninh | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành |
| 52. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 2408/2003/QĐ - UB ngày 11/7/2003 | Về việc thành lập các trạm kiểm dịch động vật cửa khẩu                                                                                                                          | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành |
| 53. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 42/2007/QĐ-UBND ngày 29/8/2007   | Ban hành quy định về quản lý giống thủy sản trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                           | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành |
| 54. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 10/2016/QĐ-UBND ngày 03/3/2016   | Ban hành Quy định quản lý các hoạt động khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Long An                                                                        | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành |

|     |                    |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                             |
|-----|--------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
| 55. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 | Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của HĐND tỉnh ban hành quy định chính sách hỗ trợ Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2021-2025 | Không còn đối tượng áp dụng                                 |
| 56. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 29/2022/QĐ-UBND ngày 07/6/2022  | Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Long An                                              | Không còn đối tượng áp dụng                                 |
| 57. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 09/2009/QĐ-UBND ngày 24/3/2009  | Ban hành các thủ tục hành chính đối với các công việc thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về nông, lâm, ngư nghiệp và thủy lợi trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                      | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành     |
| 58. | UBND tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 12/4/2021  | Quy định tỷ lệ quy đổi từ số lượng khoáng sản thành phẩm ra khoáng sản nguyên khai làm căn cứ tính phí bảo vệ môi trường                                                                                                                                                  | Không có đối tượng áp dụng                                  |
| 59. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 02/6/2023  | Về việc ban hành Quy định về việc thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                                                   | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| 60. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 26/4/2016  | Quy định chính sách hỗ trợ áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                     | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành     |

|                                   |                   |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                             |
|-----------------------------------|-------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
| 61.                               | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 | Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 26/4/2016 của UBND tỉnh Long An.                     | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành     |
| <b>9. Lĩnh vực Tài chính (29)</b> |                   |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                             |
| 62.                               | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 22/7/2014  | Ban hành quy chế phối hợp kiểm tra, đối chiếu thông tin và sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                  | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| 63.                               | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 64/2015/QĐ-UBND ngày 29/12/2015 | Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp kiểm tra, đối chiếu thông tin và sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 22/7/2014 của UBND tỉnh Long An             | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| 64.                               | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 | Triển khai thực hiện Nghị quyết số <b>19/2021/NQ-HĐND</b> ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022 cho các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Long An                                        | Không còn đối tượng áp dụng                                 |
| 65.                               | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 33/2023/QĐ-UBND ngày 04/8/2023  | Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022 cho các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh Long An | Không còn đối tượng áp dụng                                 |

|     |                   |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                         |
|-----|-------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
| 66. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 37/2025/QĐ-UBND ngày 18/4/2025  | Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh Long An triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022 cho các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Long An đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 33/2023/QĐ-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh | Không còn đối tượng áp dụng                             |
| 67. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 2009/2000/QĐ-UB ngày 17/7/2000  | Về việc tổ chức thực hiện công tác đăng ký kinh doanh ở cấp huyện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Không còn đối tượng áp dụng                             |
| 68. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 67/2016/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 | Về quy định thời hạn phê chuẩn quyết toán các cấp ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành |
| 69. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 | Triển khai thực hiện Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2022-2025                                                                                                                                                                                               | Không còn đối tượng áp dụng                             |
| 70. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND ngày 17/4/2023  | Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2022-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 của UBND tỉnh Long An                                                                                                                                                     | Không còn đối tượng áp dụng                             |

|     |                   |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                         |
|-----|-------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
| 71. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 20/6/2023  | Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 30/5/2023 của HĐND tỉnh về quy định mức thu lệ phí thực hiện các thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                 | Không còn đối tượng áp dụng                             |
| 72. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND ngày 18/6/2024  | Về sửa đổi Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 30 tháng 5 năm 2023 của HĐND tỉnh về quy định mức thu lệ phí thực hiện các thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần trên địa bàn tỉnh Long An | Không còn đối tượng áp dụng                             |
| 73. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 31/2015/QĐ-UBND ngày 28/07/2015 | Về quy định tỷ lệ (%) điều tiết số thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                                                                                                                         | Không còn đối tượng áp dụng                             |
| 74. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 45/2012/QĐ-UBND ngày 10/8/2012  | Về việc ban hành cơ chế đầu tư lại từ nguồn vốn vượt thu tiền sử dụng đất cho <u>các huyện</u> trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                                                                                                     | Không còn đối tượng áp dụng                             |
| 75. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 08/8/2017  | Về quy định tỷ lệ phân chia giữa ngân sách các cấp từ nguồn thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                                                                                            | Không còn đối tượng áp dụng                             |
| 76. | UBND tỉnh         | Quyết định số 56/2020/QĐ-                     | Về việc ban hành quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách                                                                                                                                                                                                                                    | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành |



|     |                   |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                             |
|-----|-------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
|     | Long An           | UBND ngày 31/12/2020                          | nhà nước cho các huyện, thị xã, thành phố giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                             |
| 77. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 75/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 | Về việc điều chỉnh, bổ sung Quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước cho các huyện, thị xã, thành phố giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                                                                         | Nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành     |
| 78. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 49/2008/QĐ-UBND ngày 03/11/2008 | Về việc ban hành quy định về thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh, đăng ký đầu tư, đăng ký thuế và cấp giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                                                                                    | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| 79. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND ngày 09/8/2024  | Triển khai Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 của HĐND tỉnh về việc quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cấp huyện, cấp xã thực hiện và một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cấp huyện, cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Long An. | Không còn đối tượng áp dụng                                 |
| 80. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 | Về việc Quy định nội dung chi, mức chi thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                                                                                                                                  | Không còn đối tượng áp dụng                                 |
| 81. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 70/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 | Về việc quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Không còn đối tượng áp dụng                                 |
| 82. | UBND tỉnh         | Quyết định số 71/2017/QĐ-                     | Về việc quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Không còn đối tượng áp dụng                                 |

|     |                    |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                               |                             |
|-----|--------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
|     | Long An            | UBND ngày 29/12/2017                          | Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                                                                  |                             |
| 83. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 39/2019/QĐ-UBND ngày 17/9/2019  | Về việc Quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh Long An                                               | Không còn đối tượng áp dụng |
| 84. | UBND tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 39/2012/QĐ-UBND ngày 24/8/2012  | Ban hành quy định đối tượng, tiêu chuẩn, định mức sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng, điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh Tây Ninh | Không còn đối tượng áp dụng |
| 85. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 41/2019/QĐ-UBND ngày 03/10/2019 | Về việc Quy định các mức chi tiếp khách nước ngoài, tổ chức các hội nghị quốc tế tại Việt Nam và các mức chi tiếp khách trong nước đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Long An.                                                                     | Không còn đối tượng áp dụng |
| 86. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 67/2012/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 | Về việc quy định chế độ hỗ trợ cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính tại các sở, ngành; UBND huyện, thành phố Tân An và UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Long An                                                              | Không còn đối tượng áp dụng |
| 87. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 41/2015/QĐ-UBND ngày 24/08/2015 | Về việc quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                            | Không còn đối tượng áp dụng |
| 88. | UBND tỉnh          | Quyết định số 37/2019/QĐ-                     | Về việc quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                                    | Không còn đối tượng áp dụng |

|                               |                   |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                               |                             |
|-------------------------------|-------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
|                               | Long An           | UBND ngày 06/9/2019                           |                                                                                                                                                                                                                                                                               |                             |
| 89.                           | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 04/8/2023  | Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 của UBND tỉnh về việc quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Long An                                                                | Không còn đối tượng áp dụng |
| 90.                           | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 06/01/2022 | Triển khai thực hiện Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi thường xuyên hoạt động kinh tế giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Long An                                                          | Không còn đối tượng áp dụng |
| <b>10. Lĩnh vực Y tế (04)</b> |                   |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                               |                             |
| 91.                           | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 19/4/2022  | Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 29/3/2022 của HĐND tỉnh về việc quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-cov-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Long An | Không còn đối tượng áp dụng |
| 92.                           | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND ngày 05/5/2020  | Quyết định triển khai Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 13/4/2020 của HĐND tỉnh về quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                         | Không còn đối tượng áp dụng |
| 93.                           | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020  | Quyết định triển khai thực hiện Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 09/7/2020 của HĐND tỉnh về quy định mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân và                                                                                                                                | Không còn đối tượng áp dụng |

|                                 |                    |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                             |
|---------------------------------|--------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
|                                 |                    |                                               | mức chi hỗ trợ trực tiếp nạn nhân bị mua bán trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                             |
| 94.                             | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 15/8/2022  | Triển khai thực hiện Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chế độ hỗ trợ tiền ăn cho bệnh nhân điều trị tại Khoa Nội cán bộ - Lão khoa Bệnh viện Đa khoa tỉnh Long An                                                                                                      | Không còn đối tượng áp dụng                                 |
| <b>11. Lĩnh vực nội vụ (26)</b> |                    |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                             |
| 95.                             | UBND tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND Ngày 22/4/2022  | Ban hành Quy định về tiêu chuẩn, điều kiện và quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.                                                                                                                         | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| 96.                             | UBND tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tiêu chuẩn, điều kiện và quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trên địa bàn tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh Tây Ninh. | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| 97.                             | UBND tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 21/7/2022  | Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành                                                                                                                                                                                                                                                       | Không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành          |
| 98.                             | UBND tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 25/5/2025  | Sửa đổi, bổ sung Phụ lục kèm theo Quyết định số <b>15/2013/QĐ-UBND</b> ngày 16/4/2013 quy định mức chi kinh phí bảo đảm công tác CCHC và Phụ lục kèm theo Quyết định số 13/2013/QĐ-UBND ngày 16/4/2013                                                                                                                        | Không còn đối tượng áp dụng                                 |

|      |                    |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                             |
|------|--------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
|      |                    |                                               | quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Tây Ninh                                                                                                                                                               |                                                             |
| 99.  | UBND tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 | Ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức <u>xã, phường, thị trấn</u> trên địa bàn tỉnh Tây Ninh                                                                                                                                             | Không còn đối tượng áp dụng                                 |
| 100. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 54/2023/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 | Ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Long An                                                                                                                                                   | Không còn đối tượng áp dụng                                 |
| 101. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 11/02/2025 | Sửa đổi một số điều của Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức ở cấp xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 54/2023/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh                                                  | Không còn đối tượng áp dụng                                 |
| 102. | UBND tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 | Quy định tiêu chuẩn cụ thể của từng chức vụ cán bộ cấp xã và từng chức danh công chức cấp xã; ngành đào tạo theo yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh                                                 | Không còn đối tượng áp dụng                                 |
| 103. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định Số 12/2008/QĐ-UBND ngày 10/3/2008  | Về việc ban hành kế hoạch thực hiện chương trình hành động của Chính phủ thực hiện nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành trung ương Đảng khóa X về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Bộ máy nhà nước | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| 104. | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 21/2010/QĐ-UBND ngày 02/7/2010  | Về việc tổ chức làm việc ngày thứ bảy hàng tuần để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính                                                                                                                                                      | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |

|      |                   |                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                             |
|------|-------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
| 105. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 07/2012/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 | Về việc ban hành quy định chế độ hỗ trợ luân chuyển, điều động, biệt phái đối với cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Long An                                                                                                                                                         | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| 106. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 18/5/2012  | Về việc điều chỉnh quy định chế độ hỗ trợ luân chuyển, điều động, biệt phái đối với cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Long An                                                                                                                                                       | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| 107. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 29/2013/QĐ-UBND ngày 26/7/2013  | Về việc điều chỉnh chế độ hỗ trợ điều động, biệt phái đối với cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Long An                                                                                                                                                                             | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| 108. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 57/2012/QĐ-UBND ngày 18/10/2012 | Về việc quy định chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Long An                                                                            | Không còn đối tượng áp dụng                                 |
| 109. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 07/2013/QĐ-UBND ngày 21/01/2013 | Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 57/2012/QĐ-UBND ngày 18/10/2012 của UBND tỉnh quy định chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác tại các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Long An | Không còn đối tượng áp dụng                                 |
| 110. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 08/01/2014 | Về việc sửa đổi Quy định nội dung tiêu chuẩn thi đua khen thưởng việc tổ chức khen thưởng Quy chế dân chủ cơ sở                                                                                                                                                                         | Không còn đối tượng áp dụng                                 |

|      |                   |                                                |                                                                                                                                                     |                                                             |
|------|-------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
| 111. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 12/01/2015  | Ban hành Quy định nội dung thi đua, khen thưởng đối với đối tượng nộp thuế trên địa bàn tỉnh Long An                                                | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| 112. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22/12/2023  | Ban hành Quy định khung số lượng, tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Long An                             | Không còn đối tượng áp dụng                                 |
| 113. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 11/3/2024   | Ban hành Quy định về phân cấp quản lý đối với cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Long An                                                    | Không còn đối tượng áp dụng                                 |
| 114. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 985/2005/QĐ-UBND ngày 24/02/2005 | Về việc ban hành Quy chế xét tặng giải thưởng Văn học nghệ thuật Nguyễn Thông                                                                       | Không còn đối tượng áp dụng                                 |
| 115. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 25/02/2025  | Về việc quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức lãnh đạo, quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Long An                         | Không còn đối tượng áp dụng                                 |
| 116. | UBND tỉnh Long An | Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 13/3/2025   | Triển khai Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND tỉnh về các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Long An | Không còn đối tượng áp dụng                                 |
| 117. | UBND tỉnh         | Quyết định số 04/2025/QĐ-                      | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh                                                               | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |

|                               |                    |                                               |                                                                                                                                           |                                                             |
|-------------------------------|--------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
|                               | Tây Ninh           | UBND ngày 03/7/2025                           |                                                                                                                                           |                                                             |
| 118.                          | UBND tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 21/2/2017  | Ban hành Quy chế tổ chức lễ tang, chế độ phúng điếu đối với cán bộ, công chức, viên chức, đối tượng chính sách, người có công khi từ trần | Không còn đối tượng áp dụng                                 |
| 119.                          | UBND tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 | Quy định đơn giá chinh lý tài liệu nền giấy trên địa bàn tỉnh Tây Ninh                                                                    | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| 120.                          | UBND tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 64/2024/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 | Quy định đơn giá xử lý tài liệu hết giá trị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh                                                                    | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| <b>12. Lĩnh vực khác (02)</b> |                    |                                               |                                                                                                                                           |                                                             |
| 121.                          | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 41/2020/QĐ-UBND ngày 02/10/2020 | Ban hành Quy chế hoạt động của cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Long An    | Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành |
| 122.                          | UBND tỉnh Long An  | Quyết định số 42/2015/QĐ-UBND ngày 28/8/2015  | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Long An                         | Không còn đối tượng áp dụng                                 |